

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC CẦN THƠ**  
**KHOA CÔNG NGHỆ THÔNG TIN & TRUYỀN THÔNG**



**BÁO CÁO**  
**NIÊN LUẬN CHUYÊN NGÀNH**

**Đề tài**  
**WEBSITE QUẢN LÝ CỬA HÀNG TIỆN ÍCH**

**Sinh viên thực hiện:**

Nguyễn Hoàng Tuấn

**Giáo viên hướng dẫn:**

**PGS .TS Trần Cao Độ**

Cần Thơ, 01 tháng 06 năm 2020

## **LỜI CẢM ƠN**

Thầy cô như những người lái đò đưa chúng em đến với bến bờ kiến thức, đìu dắt chúng em đã bốn năm qua. Đầu tiên, em xin gửi lời cảm ơn chân thành, sâu sắc đến thầy Trần Cao Đệ, thầy đã hướng dẫn, tạo điều kiện cho em hoàn thành tốt học phần Niên luận chuyên ngành ở học kỳ này. Em cảm ơn quý thầy cô của khoa Công nghệ thông tin trường Đại học Cần Thơ đã trao kiến thức và tạo môi trường cho em học tập và rèn luyện nhiều kỹ năng không chỉ là lập trình.

Trong quá trình thực hiện niên luận có gì sai sót rất mong thầy bỏ qua. Do kỹ năng phân tích, lập trình của em chưa giỏi cũng như chưa có kinh nghiệm nên có gì thiếu sót rất mong nhận được ý kiến đóng góp thầy để em có thể hoàn thành bài báo cáo tốt nhất cũng như có kinh nghiệm để hoàn thành tốt nghiệp.

Em xin chân thành cảm ơn!

## MỤC LỤC

<b>DANH MỤC TỪ VIẾT TẮT .....</b>	<b>5</b>
<b>CHƯƠNG 1: GIỚI THIỆU.....</b>	<b>6</b>
1.1. Đặt vấn đề .....	6
1.2. Mục tiêu .....	6
1.3. Phạm vi đề tài.....	6
1.4. Phương pháp nghiên cứu .....	7
<b>CHƯƠNG 2: CƠ SỞ LÝ THUYẾT .....</b>	<b>8</b>
2.1. Ngôn ngữ lập trình.....	8
2.1.1. HTML.....	8
2.1.2. PHP .....	8
2.1.3. CSS.....	9
2.1.4. JavaScript.....	9
2.2. Hệ quản trị cơ sở dữ liệu MySQL.....	10
2.2.1. Giới thiệu.....	10
2.2.1. Ưu điểm của MySQL .....	11
2.3. Framework Laravel.....	11
2.3.1. Giới thiệu Laravel Framework .....	11
2.3.2. Ưu điểm của Laravel Framework .....	11
2.4. Mô hình MVC .....	12
2.4.1. Model .....	12
2.4.2. View .....	12
2.4.3. Controller .....	13
2.4.4. Luồng xử lý trong mô hình MVC .....	13
2.4.5. Sự tương tác giữa các lớp trong mô hình MVC.....	14
2.4.6. Ưu điểm của mô hình MVC .....	14
<b>CHƯƠNG 3: NỘI DUNG VÀ KẾT QUẢ.....</b>	<b>15</b>
3.1. Đặc tả yêu cầu .....	15
3.2. Phân tích và thiết kế mô hình dữ liệu.....	15
3.2.1. Sơ đồ Use Case .....	15
3.2.2. Mô hình dữ liệu mức quan niệm(CDM).....	18
3.2.3. Mô hình dữ liệu mức vật lý (PDM) .....	18
3.3. Bảng mô tả thuộc tính .....	19
3.3.1. Bảng mô tả thuộc tính của class “SAN_PHAM” .....	19
3.3.2. Bảng mô tả thuộc tính của class “LOAI_SP” .....	3.19

3.3.3.	Bảng mô tả thuộc tính của class “NHAN_VIEN” .....	19
3.3.4.	Bảng mô tả thuộc tính của class “USERS” .....	19
3.3.5.	Bảng mô tả thuộc tính của class “HOA_DON” .....	19
3.3.6.	Bảng mô tả thuộc tính của class “CHI_TIET_HOA_DON” .....	20
3.4.	Giao diện trang web .....	20
3.4.1.	Trang chủ.....	20
3.4.2.	Xem sản phẩm .....	21
3.4.3.	Chi nhánh .....	22
3.4.4.	Trang đăng nhập .....	22
3.4.5.	Trang Admin .....	23
3.4.6.	Trang Thanh toán.....	23
3.4.7.	Trang Quản lý sản phẩm .....	24
3.4.8.	Trang Quản lý nhân viên.....	24
3.4.9.	Trang Quản lý tài khoản.....	25
<b>CHƯƠNG 4: KẾT LUẬN.....</b>		<b>26</b>
4.1.	Kết quả đạt được.....	26
4.2.	Hướng phát triển.....	26
<b>TÀI LIỆU THAM KHẢO.....</b>		<b>27</b>

## DANH MỤC TỪ VIẾT TẮT

Ký hiệu/Từ viết tắt	Diễn giải
HTML	HyperText Markup Language
CSS	Cascading Style Sheets
PHP	HyperText Preprocessor
CSDL	Cơ Sở Dữ Liệu
SQL	Structure Query Language
URL	Uniform Resouce Location
MVC	Model - View – Controller. Là một kiến trúc phần mềm hay mô hình thiết kế được sử dụng trong kỹ thuật phần mềm

## CHƯƠNG 1: GIỚI THIỆU

### 1.1. Đặt vấn đề

Trong thị trường hiện nay, việc kinh doanh ngày càng trở nên quyết liệt, những cửa hàng đều cố gắng làm thỏa mãn khách hàng để thu lại lợi nhuận nhiều nhất. Vì vậy, họ rất cần một phần mềm để quản lý để lưu trữ cũng như truy xuất nhanh chóng và thuận tiện.

Nhận thấy sự dễ dàng, nhanh chóng, chính xác của phần mềm máy tính đem lại, em đề xuất xây dựng hệ thống website quản lý cửa hàng tiện lợi. Hệ thống đáp ứng các nhu cầu như quản lý sản phẩm, quản lý đơn hàng, tra cứu các sản phẩm,...giúp cho nhân viên quản lý cửa hàng hiệu quả hơn cũng như giúp khách hàng tiết kiệm thời gian đến trực tiếp để xem hàng.

### 1.2. Mục tiêu

“Website quản lý cửa hàng tiện ích” đáp ứng được các yêu cầu cơ bản của một trang web. Hệ thống quản lý được các dữ liệu của cửa hàng như sản phẩm, danh mục, hóa đơn, nhân viên, tài khoản

### 1.3. Phạm vi đề tài

Website quản lý cửa hàng tiện ích đảm bảo các chức năng sau:

➤ **Đối với khách hàng:**

- Truy cập trang web
- Xem sản phẩm
- Tìm kiếm sản phẩm

➤ **Đối với nhân viên:**

- Tìm kiếm sản phẩm
- Quản lý giỏ hàng
- Thêm hóa đơn

➤ **Đối với admin:**

- Quản lý sản phẩm
- Quản lý nhân viên
- Quản lý tài khoản

#### **1.4. Phương pháp nghiên cứu**

➤ **Về lý thuyết:**

- Nắm vững kỹ thuật phân tích thiết kế hệ thống thông tin
- Tìm hiểu Laravel Framework và kỹ thuật lập trình theo mô hình MVC
- Tìm hiểu mô hình ứng dụng web
- Tham khảo một số website tương tự

➤ **Về phân tích:**

- Dùng Power Designer để thiết kế các mô hình ứng dụng
- Dùng hệ quản trị cơ sở dữ liệu MySQL để tạo và quản lý cơ sở dữ liệu
- Dùng Visual Code để hỗ trợ lập trình
- Sử dụng trang chủ Apache
- Phần mềm hỗ trợ XAMPP

## CHƯƠNG 2: CƠ SỞ LÝ THUYẾT

### 2.1. Ngôn ngữ lập trình

#### 2.1.1. HTML



**Hình 2.1** Hình HTML

**HTML** là chữ viết tắt của *Hypertext Markup Language*. Nó giúp người dùng tạo và cấu trúc các thành phần trong trang web hoặc ứng dụng, phân chia các đoạn văn.

#### 2.1.2. PHP



**Hình 2.2** Hình PHP

**PHP** là một ngôn ngữ lập trình kịch bản hay một loại mã lệnh chủ yếu được dùng để phát triển các ứng dụng viết cho máy chủ, mã nguồn mở, dùng cho mục đích tổng quát. Nó rất thích hợp với web và có thể dễ dàng nhúng vào trang HTML. Do được tối ưu hóa cho các ứng dụng



web, tốc độ nhanh, ngắn gọn, cú pháp giống C và Java, khá dễ học nên PHP nhanh chóng trở thành ngôn ngữ lập trình web phổ biến thế giới.

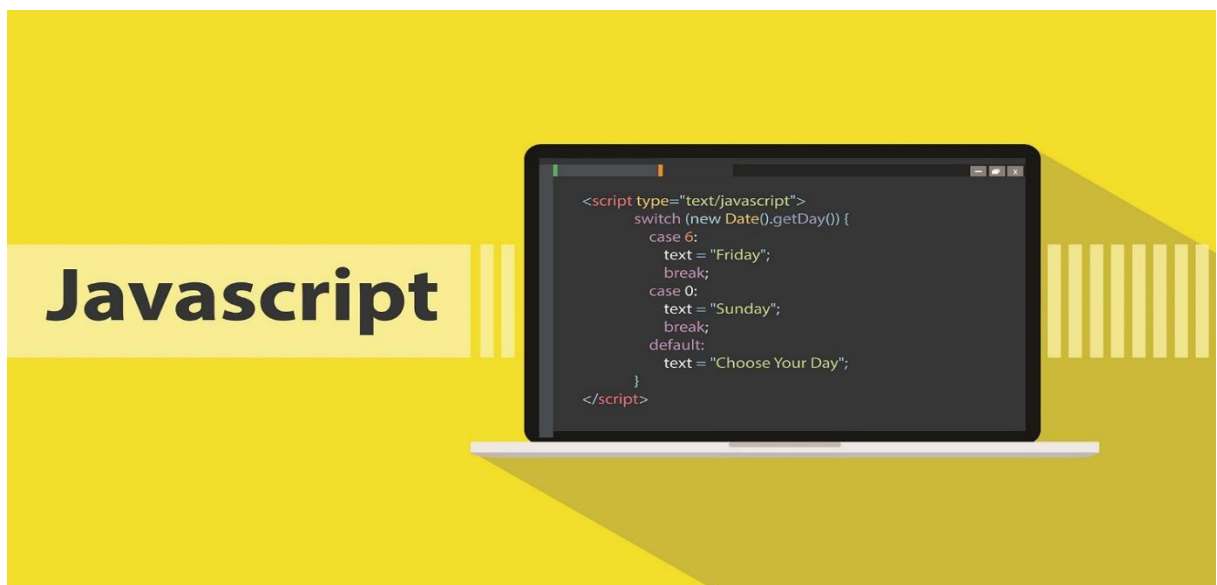
### 2.1.3. CSS



**Hình 2.3** Hình CSS

**CSS** là ngôn ngữ tạo phong cách cho trang web – Cascading Style Sheet language. Nó dùng để tạo phong cách và định kiểu cho những yếu tố được viết dưới dạng ngôn ngữ đánh dấu, như là HTML. Nó có thể điều khiển định dạng của nhiều trang web cùng lúc để tiết kiệm công sức cho người viết web. Nó phân biệt cách hiển thị của trang web với nội dung chính của trang bằng cách điều khiển bố cục, màu sắc, và font chữ.

### 2.1.4. JavaScript



**Hình 2.4** Hình JavaScript

**JavaScript** là một ngôn ngữ lập trình của HTML và WEB. Nó là nhẹ và được sử dụng phổ biến nhất như là một phần của các trang web, mà sự thi hành của chúng cho phép Client-

Side script tương tác với người sử dụng và tạo các trang web động. Nó là một ngôn ngữ chương trình thông dịch với các khả năng hướng đối tượng.

➤ Ưu điểm:

- Là một ngôn ngữ lập trình thông dịch, nhẹ
- Đa nền tảng, viết được trên hầu hết các trình soạn thảo thông thường
- Giúp giảm tải xử lý cho server do xử lý ở máy client trước khi gửi yêu cầu lên server
- Bổ sung và tích hợp rất hiệu quả với HTML

## 2.2. Hệ quản trị cơ sở dữ liệu MySQL

### 2.2.1. Giới thiệu



**Hình 2.5** Hình MySQL

**MySQL** là một hệ quản trị cơ sở dữ liệu tự do nguồn mở phổ biến nhất thế giới và được các nhà phát triển rất ưa chuộng trong quá trình phát triển ứng dụng. Vì là có tốc độ cao, ổn định, dễ sử dụng và tương thích với nhiều hệ điều hành khác nhau nên MySQL rất được nhiều người ưa chuộng

➤ **Một số đặc điểm của MySQL:**

- MySQL là một phần mềm quản trị CSDL dạng server-based.
- MySQL quản lý dữ liệu thông qua các sơ sở dữ liệu
- MySQL có cơ chế phân quyền người dùng, mỗi người dùng có thể được quản lý một hoặc nhiều CSDL khác nhau
- MySQL được sử dụng cho các ứng dụng web
- Người dùng có thể tùy ý sử dụng giao diện hay dòng lệnh để quản lý cơ sở dữ liệu

### 2.2.1. Ưu điểm của MySQL

- Tính linh hoạt cao, mã nguồn mở, sử dụng được trên nhiều hệ điều hành
- Thực thi cao: tải tốc độ cao, có bộ nhớ cache và các cơ chế xử lý nâng cao khác
- Xử lý tốc độ cao và khả năng chèn dữ liệu nhanh, hỗ trợ tốt cho các chức năng chuyên dùng cho web,...nên MySQL là lựa chọn tốt nhất cho các ứng dụng web và các ứng dụng web doanh nghiệp
- Quản lý khá dễ, có giao diện giúp dễ dàng tương tác

## 2.3. Framework Laravel

### 2.3.1. Giới thiệu Laravel Framework



**Hình 2.6** Hình Laravel

Framework là các đoạn code được viết sẵn, cấu thành nên một bộ khung và các thư viện lập trình được đóng gói. Chúng cung cấp các tính năng có sẵn như mô hình, API và các yếu tố khác để tối giản cho việc phát triển các ứng dụng web. Nói chung framework như khung nhà được làm sẵn nền móng, chúng ta chỉ cần xây dựng theo và thiết kế nội thất bên trong.

PHP Framework là một bộ thư viện được xây dựng sẵn được viết dựa trên ngôn ngữ PHP, được đóng gói gồm các chức năng và module cần thiết để xây dựng 1 project. Giúp việc phát triển các project một cách dễ dàng, nhanh chóng hơn. Hạn chế các lỗi phát sinh, tăng sự ổn định cho ứng dụng.

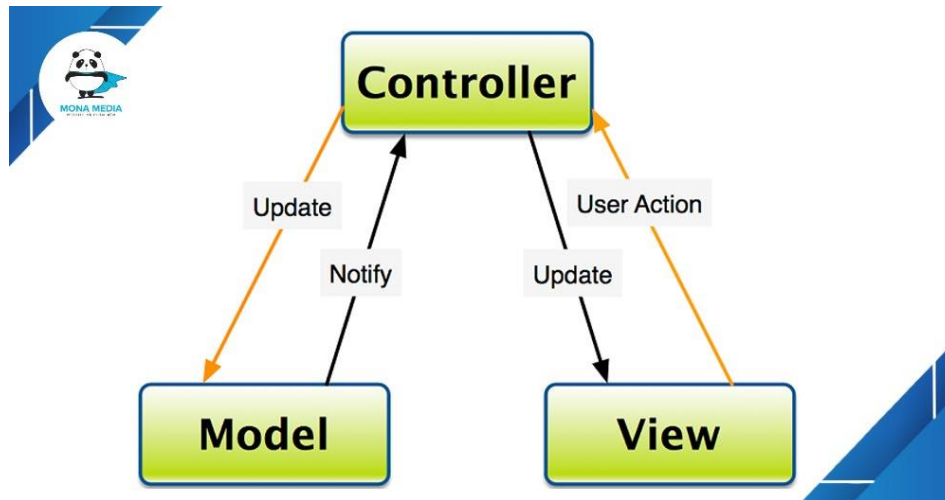
Laravel là một PHP Framework phổ biến nhất trên thế giới. Laravel có thể xử lý các ứng dụng web phức tạp một cách an toàn, với tốc độ nhanh hơn so với các Framework khác

### 2.3.2. Ưu điểm của Laravel Framework

- Laravel phù hợp khi phát triển các ứng dụng có yêu cầu Backend phức tạp, dù nhỏ hay lớn. Việc cài đặt Laravel khá dễ dàng.
- Tốc độ và bảo mật của Laravel phù hợp với yêu cầu cho một ứng dụng web hiện đại.
- Laravel hỗ trợ tương tác với Database
- Tài liệu rõ ràng, dễ đọc.

- Các lệnh tương tác với cơ sở dữ liệu cực kỳ ngắn gọn.
- Quản lý Layout đơn giản với Blade Template.
- Dễ dàng tích hợp các thư viện khác vào dự án và được quản lý an toàn bởi composer.

## 2.4. Mô hình MVC



Hình 2.7 Hình Mô hình MVC

MVC là chữ viết tắt của Model – View – Controller, đây là một mô hình được tạo ra với mục đích quản lý và xây dựng dự án phần mềm có hệ thống hơn.

Ở đây, mọi *Request* của người dùng đều phải qua *Route*, dữ liệu được gửi xuống *Controller* để xử lý, cần dữ liệu lấy từ *Model* lên hoặc cập nhật dữ liệu xuống *Model*, kết quả gửi ra *View* cho người sử dụng.

### 2.4.1. Model

Model là bộ phận thao tác với cơ sở dữ liệu của. Model thể hiện dưới hình thức là một cơ sở dữ liệu, thể hiện rõ các thao tác cơ sở dữ liệu như cho phép xem, truy xuất, xử lý dữ liệu,...

Model được đặt trong thư mục **App/**. Mỗi file trong đó được xem là một model, tên class trong file phải trùng với tên file ( ví dụ: news.php có class là news)

Cách tạo một model: ***php artisan make:model <model-name>***

### 2.4.2. View

View là phần giao diện dành cho người sử dụng. View nhận dữ liệu từ controller và hiển thị nội dung sang các đoạn mã HTML.

View trong Laravel bắt buộc nằm trong thư mục *resources/views* và phải có đuôi *.php* hoặc *.blade.php*

Cách hiển thị view qua route: ***Route::<phuong-thuc>('url-name', function(){ return view('url-view')});***

#### 2.4.3. Controller

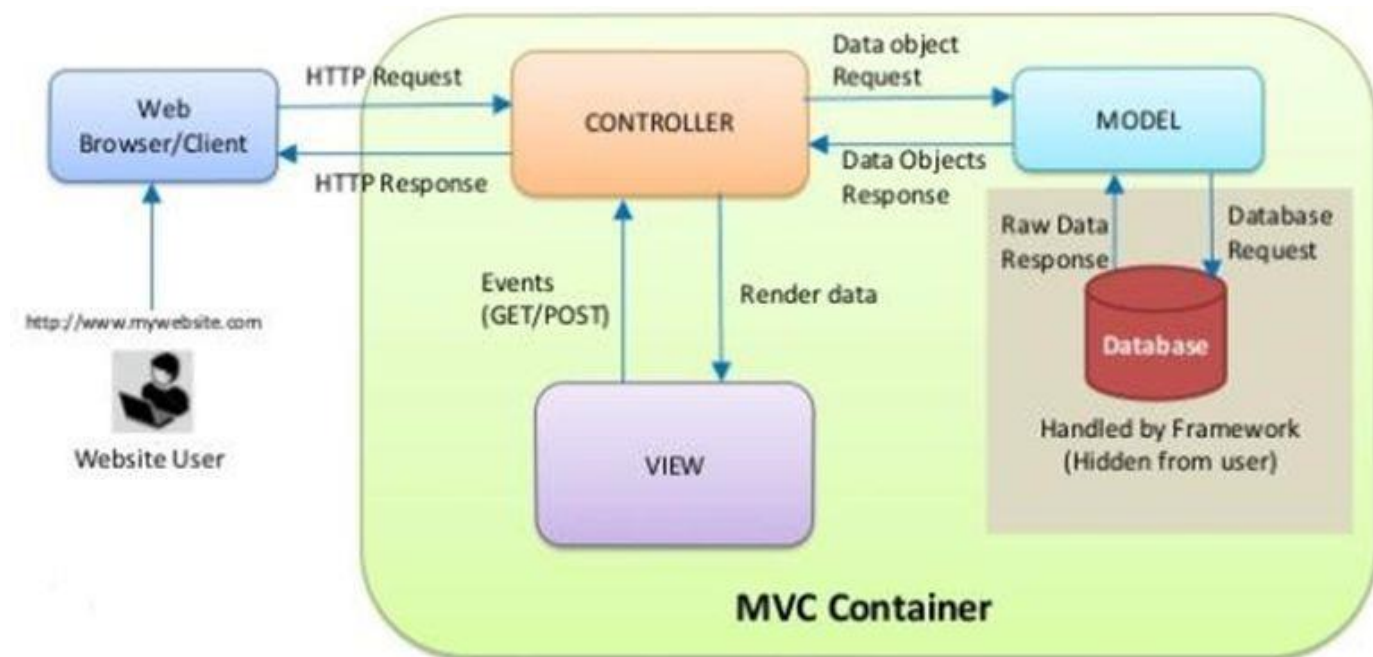
Controller là thành phần trung gian giữa Model và View. Bộ phận có nhiệm vụ xử lý các yêu cầu người và trả kết quả thông qua view.

Cài đặt qua Command Prompt: ***php artisan make:controller <controller-name>***

Các phương thức được sử dụng: GET, POST

Khai báo trong route: ***Route::<phuong-thuc>('<url-name>', '<controller-name>@<function-name>');***

#### 2.4.4. Luồng xử lý trong mô hình MVC



**Hình 2.8** Hình Luồng xử lý trong Laravel

- Người dùng gọi yêu cầu đến trang chủ
- Controller nhận yêu cầu này và đưa lệnh xử lý yêu cầu đó. Các lệnh thực thi với View thì cập nhật hoặc phục vụ yêu cầu trang web với Model thì để trình diễn logic
- Model thực thi phần logic được lấy ra từ cơ sở dữ liệu và gửi trả phản hồi dựa trên hướng dẫn của Controller
- Controller truyền dữ liệu ra phần View, cập nhật giao diện cho người dùng

#### **2.4.5. Sự tương tác giữa các lớp trong mô hình MVC**

Controller – View sẽ lấy những hình ảnh, nút bấm,...hoặc hiển thị dữ liệu được trả từ Controller để người dùng có thể quan sát và thao tác. Trong tương tác này có thể không lấy dữ liệu từ Model.

Controller – Model: là luồng xử lý khi controller tiếp nhận yêu cầu và các tham số đầu vào từ người dùng, controller sẽ sử dụng các lớp/hàm trong model để lấy dữ liệu từ CSDL một cách chính xác.

View – Model có thể tương tác với nhau mà không qua controller, chỉ đảm nhận hiển thị dữ liệu chứ không xử lý nghiệp vụ logic nào.

#### **2.4.6. Ưu điểm của mô hình MVC**

- Hệ thống phân ra từng phần nên dễ dàng phát triển
- Chia thành nhiều modul nhỏ nên nhiều người có thể làm chung dự án
- Vấn đề bảo trì tương đối dễ dàng , dễ nâng cấp
- Dễ dàng debug trong quá trình xây dựng

## CHƯƠNG 3: NỘI DUNG VÀ KẾT QUẢ

### 3.1. Đặc tả yêu cầu

Xây dựng website quản lý cửa hàng tiện ích nhằm đáp ứng nhu cầu của chủ cửa hàng cũng như khách hàng mua bán thuận lợi nhanh chóng, chính xác hơn.

Nguồn hàng của cửa hàng được lấy từ nhà cung cấp có uy tín nhập vào cửa hàng được các nhân viên nhập dữ liệu vào máy tính để quản lý.

Khách hàng có thể truy cập vào trang web để tra cứu sản phẩm, giá.

Các sản phẩm trên trang web được cung cấp khá đầy đủ các thông tin như tên, hình ảnh, giá giúp ích cho việc lựa chọn của khách hàng.

Khách hàng lựa chọn món hàng cần mua đặt lên bàn thanh toán, người nhân viên sẽ thêm các sản phẩm vào giỏ hàng sau đó nhấn thanh toán và một hóa đơn mới được tạo ra.

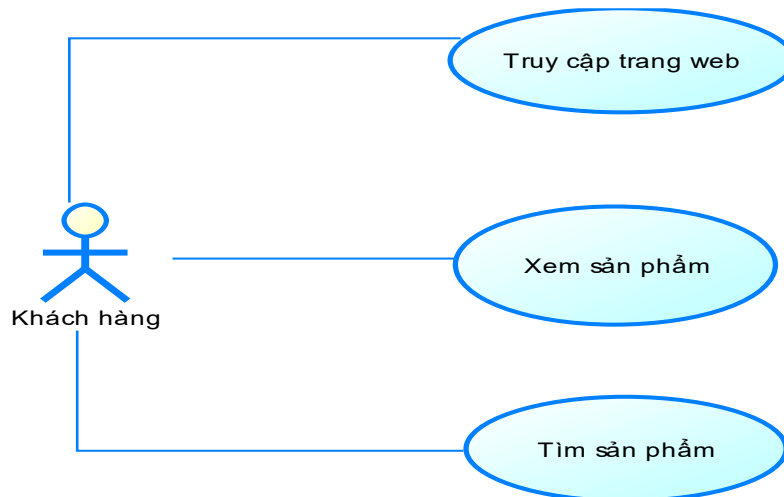
Hóa đơn chi tiết sẽ lưu số hóa đơn, các sản phẩm, số lượng, đơn giá.

Mỗi nhân viên được cấp một tài khoản để vào trang thanh toán hóa đơn cho khách hàng.

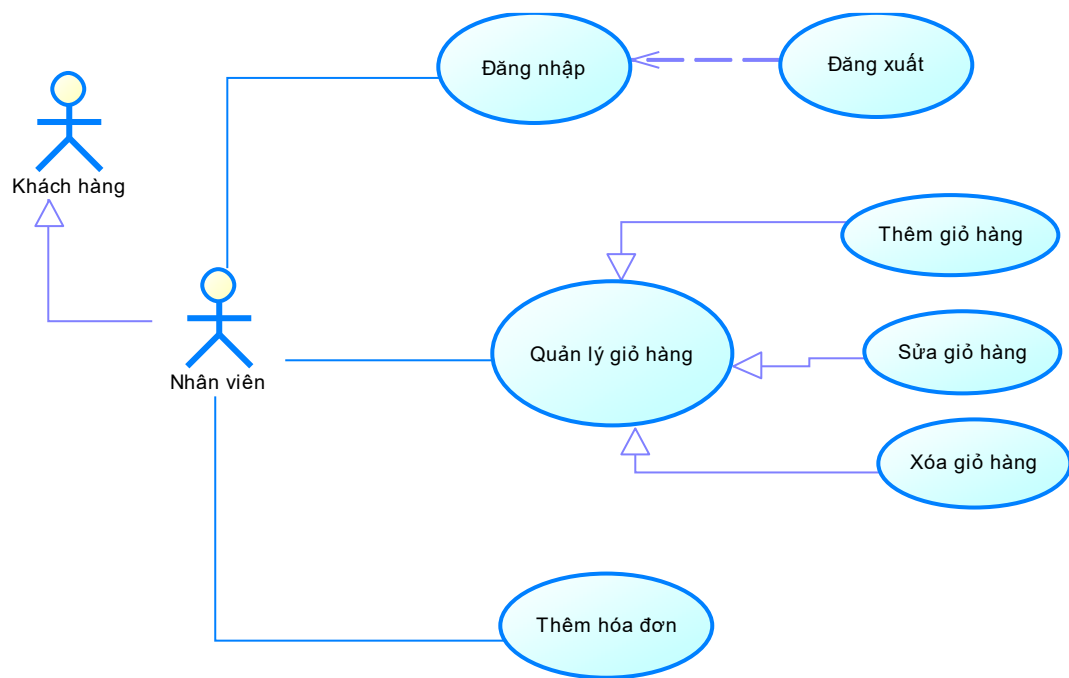
### 3.2. Phân tích và thiết kế mô hình dữ liệu

#### 3.2.1. Sơ đồ Use Case

- Sơ đồ Use Case cho người dùng “Khách hàng”

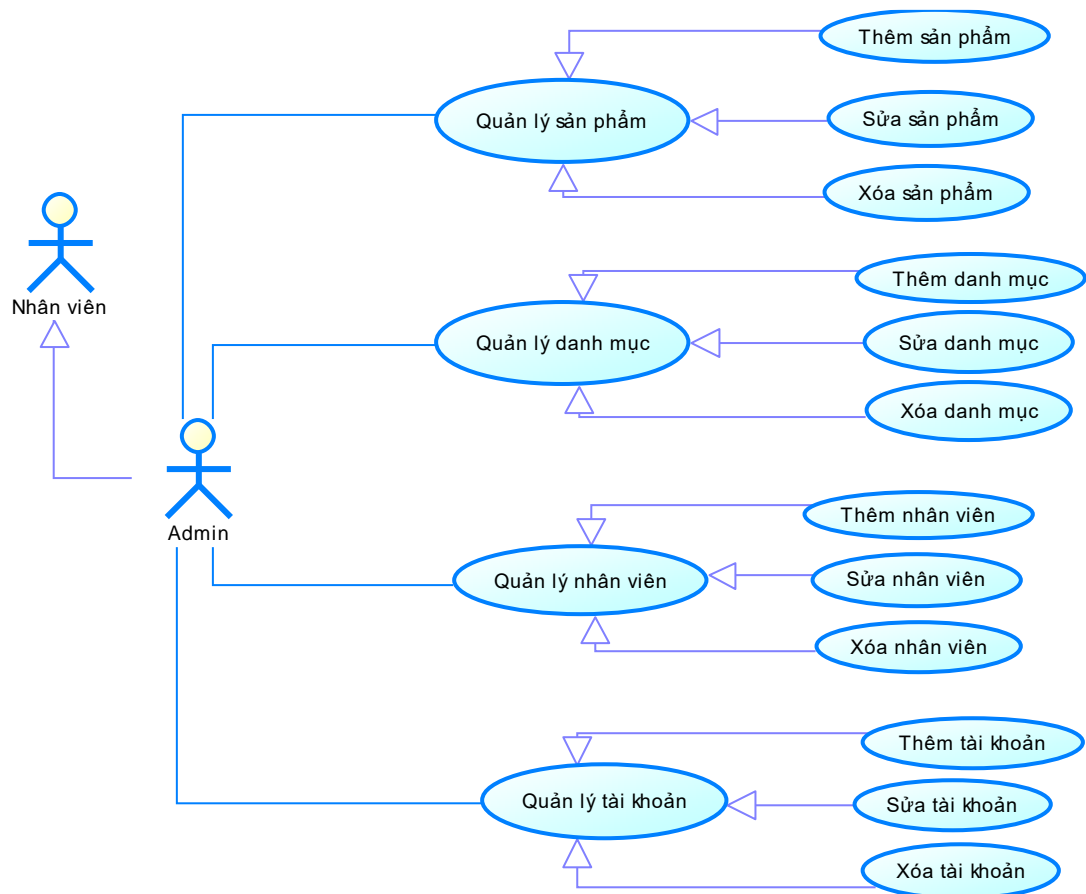


**Hình 3.1** Sơ đồ Use Case “Khách Hàng”



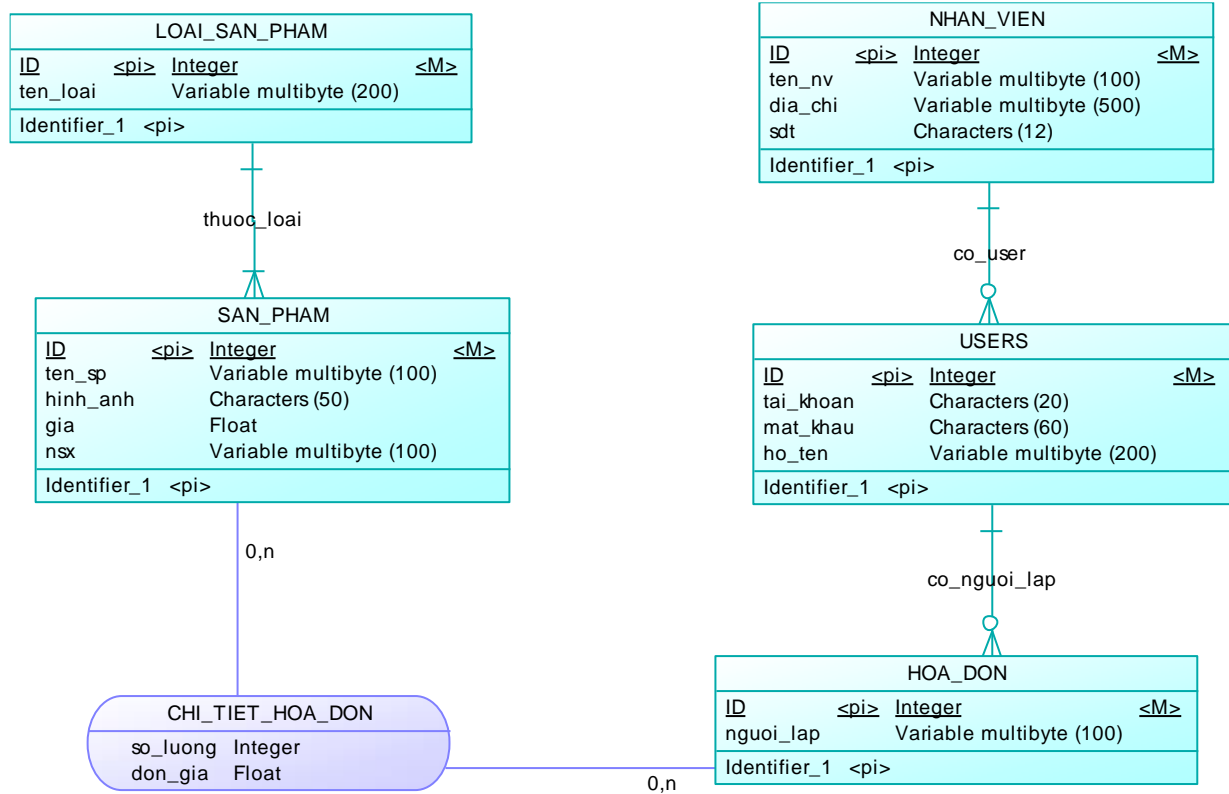
**Hình 3.2** Sơ đồ Use Case “Nhân viên”





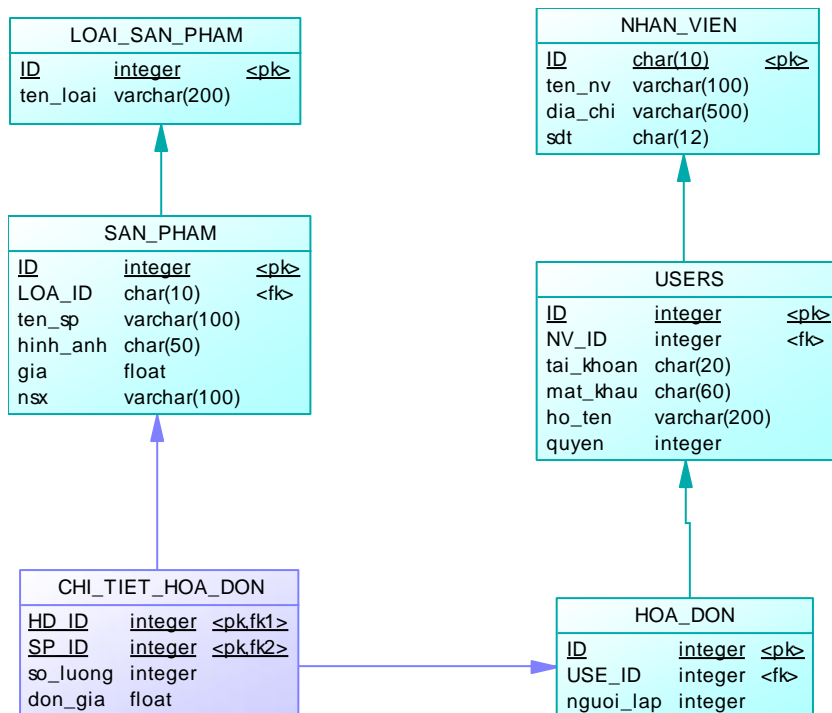
**Hình 3.3** Sơ đồ Use Case “Admin”

### 3.2.2. Mô hình dữ liệu mức quan niệm(CDM)



Hình 3.4 Mô hình CDM

### 3.2.3. Mô hình dữ liệu mức vật lý (PDM)



Hình 3.5 Mô hình LDM

### 3.3. Bảng mô tả thuộc tính

#### 3.3.1. Bảng mô tả thuộc tính của class “SAN\_PHAM”

Thuộc tính	Kiểu dữ liệu	Độ dài	Loại	Diễn giải
id	int		Khóa chính	ID sản phẩm
ten_sp	Varchar	100		Tên sản phẩm
loai_id	int		Khóa ngoại	ID loại sản phẩm
hinh_anh	Char	50		Hình ảnh
gia	int			Giá
nsx	Varchar	100		Nhà sản xuất

#### 3.3.2. Bảng mô tả thuộc tính của class “LOAI\_SP”

Thuộc tính	Kiểu dữ liệu	Độ dài	Loại	Diễn giải
id	int		Khóa chính	ID loại sản phẩm
ten_loai	Varchar	200		Tên loại sản phẩm

#### 3.3.3. Bảng mô tả thuộc tính của class “NHAN\_VIEN”

Thuộc tính	Kiểu dữ liệu	Độ dài	Loại	Diễn giải
id	int		Khóa chính	ID nhân viên
ten_nv	Varchar	100		Tên nhân viên
dia_chi	varchar	500		Địa chỉ
sdt	char	12		Số điện thoại

#### 3.3.4. Bảng mô tả thuộc tính của class “USERS”

Thuộc tính	Kiểu dữ liệu	Độ dài	Loại	Diễn giải
id	int		Khóa chính	ID users
nv_id	int		Khóa ngoại	ID nhân viên
tai_khoan	char	20		Tên tài khoản
mat_khau	char	60		Mật khẩu
ho_ten	varchar	200		Họ tên
quyen	int			Quyền

#### 3.3.5. Bảng mô tả thuộc tính của class “HOA\_DON”

Thuộc tính	Kiểu dữ liệu	Độ dài	Loại	Diễn giải
id	int		Khóa chính	ID hóa đơn

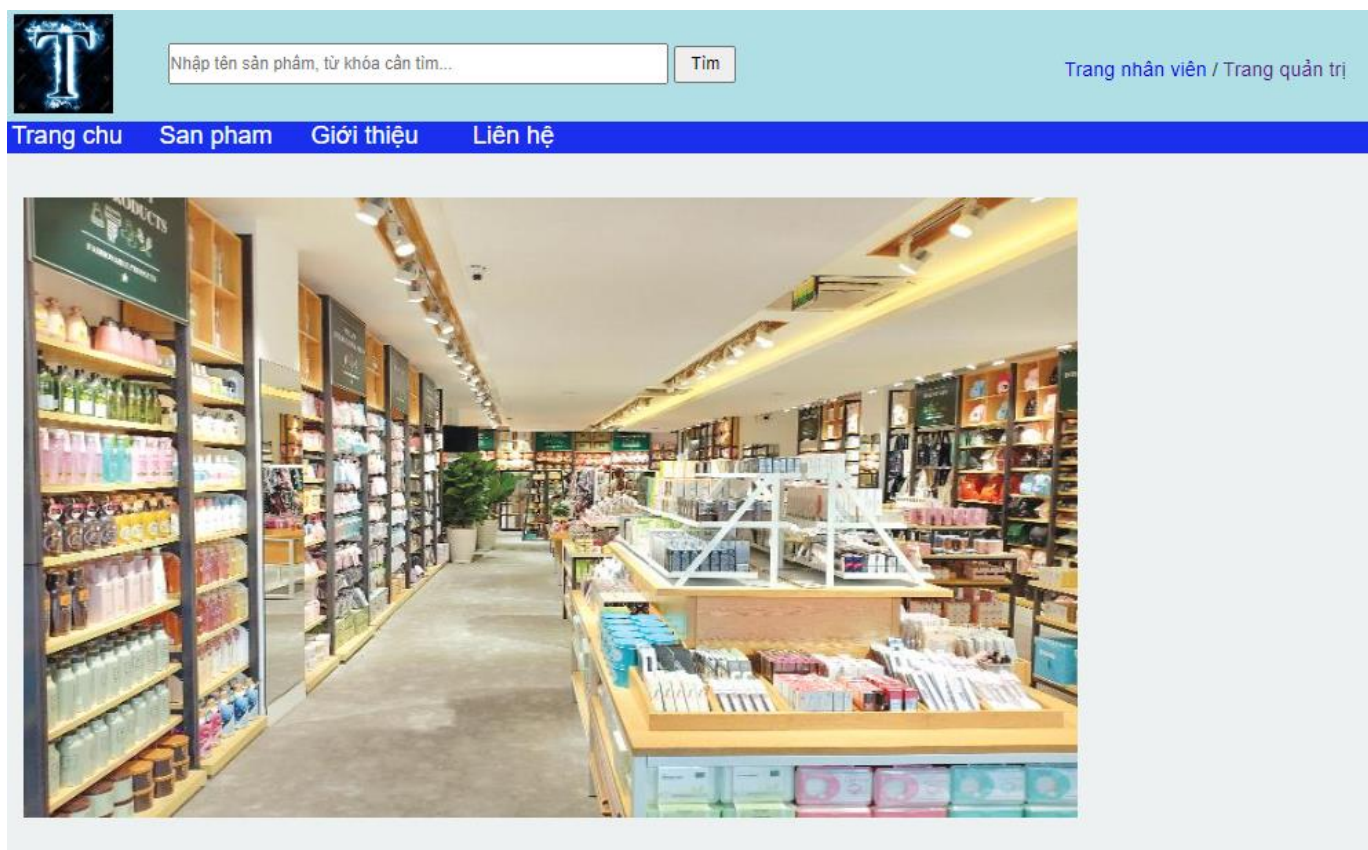
user_id	int		Khóa ngoại	ID users
nguoilap	int		Khóa ngoại	Người lập

### 3.3.6. Bảng mô tả thuộc tính của class “CHI\_TIET\_HOA\_DON”

Thuộc tính	Kiểu dữ liệu	Độ dài	Loại	Diễn giải
hd_id	int		Khóa chính	ID loại sản phẩm
sp_id	int			Tên loại sản phẩm
so_luong	int			Số lượng
don_gia	float			Đơn giá

## 3.4. Giao diện trang web

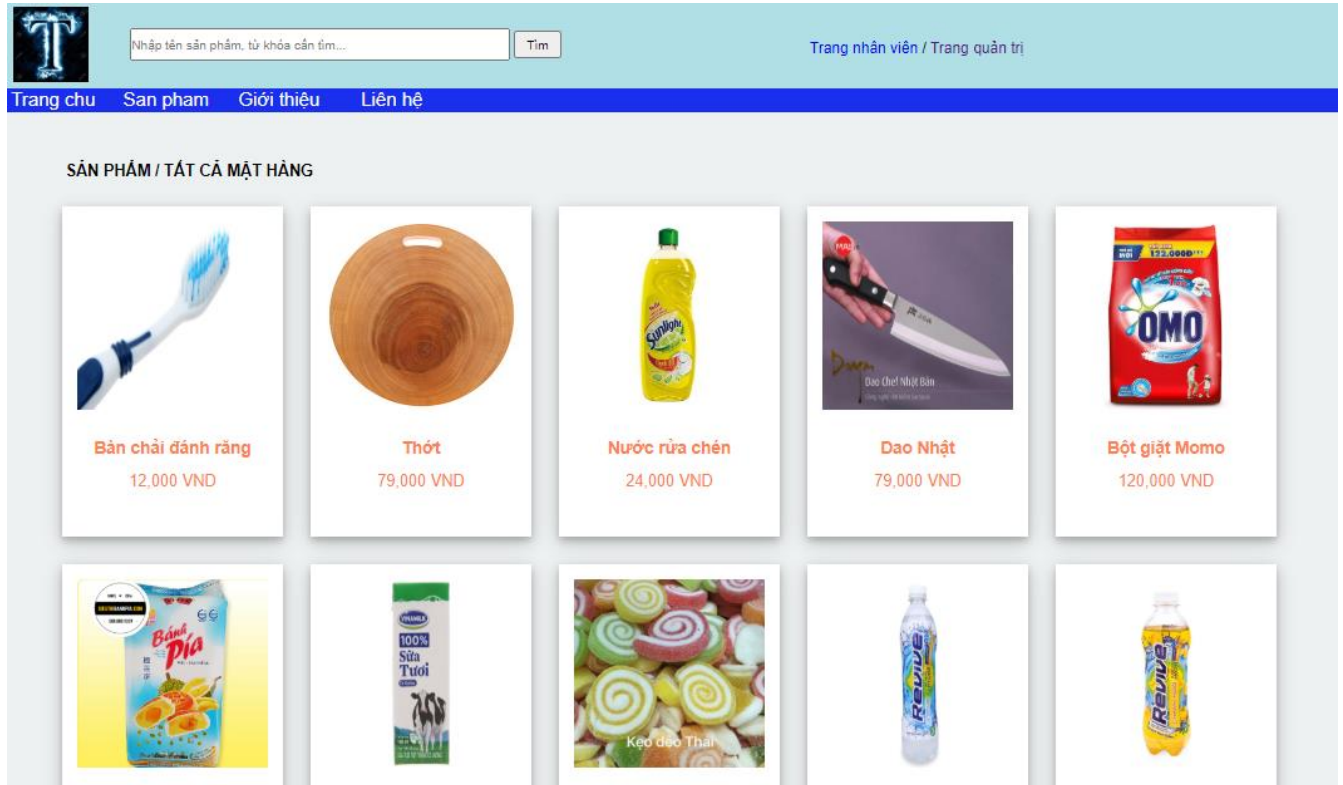
### 3.4.1. Trang chủ



**Hình 3.6** Giao diện trang chủ

Khách hàng truy cập vào địa chỉ của trang web sẽ hiển thị lên màn hình giao diện của trang chủ. Giao diện giới thiệu của hàng và có những chức năng cho khách hàng lựa chọn bằng cách click vào.

### 3.4.2. Xem sản phẩm



**Hình 3.7** Hình giao diện xem sản phẩm

Khách hàng truy cập vào trang web xem sản phẩm có thể tra cứu các sản phẩm hiện bán cũng như tham khảo giá bán.

### 3.4.3. Chi nhánh

Trang chủ	Sản phẩm	Giới thiệu	Liên hệ
-----------	----------	------------	---------

**Chuỗi cửa hàng**

65C Nguyễn Thái Học, Phường Cầu Ông Lãnh, Quận 1, Thành Phố Hồ Chí Minh, VIỆT NAM

45 Lý Tự Trọng, Phường Bến Nghé, Quận 1, Thành Phố Hồ Chí Minh, VIỆT NAM

199 Đường Số 17, Phường Tân Quy, Quận 7, Thành Phố Hồ Chí Minh, VIỆT NAM

SC 19-2 Sky Garden 2, Phường Tân Phong, Quận 7, Thành Phố Hồ Chí Minh, VIỆT NAM

27Bis Tôn Thất Tùng, Phường Phạm Ngũ Lão, Quận 1, Thành Phố Hồ Chí Minh, VIỆT NAM

81 Bùi Viện, Phường Phạm Ngũ Lão, Quận 1, Thành Phố Hồ Chí Minh, VIỆT NAM

36 Hai Bà Trưng, Phường Bến Nghé, Quận 1, Thành Phố Hồ Chí Minh, VIỆT NAM

290C An Dương Vương, Phường 4, Quận 5, Thành Phố Hồ Chí Minh, VIỆT NAM

555 Sư Vạn Hạnh, Phường 13, Quận 10, Thành Phố Hồ Chí Minh, VIỆT NAM

54 Tôn Thất Thiệp, Phường Bến Nghé, Quận 1, Thành Phố Hồ Chí Minh, VIỆT NAM

**Hình 3.8** Hình giao diện Các chi nhánh

Khách hàng có thể vào chức năng *Liên hệ* để xem địa chỉ các cửa hàng.

### 3.4.4. Trang đăng nhập

Trang chủ	Sản phẩm	Giới thiệu	Liên hệ
-----------	----------	------------	---------

**Đăng nhập**

Tên đăng nhập:

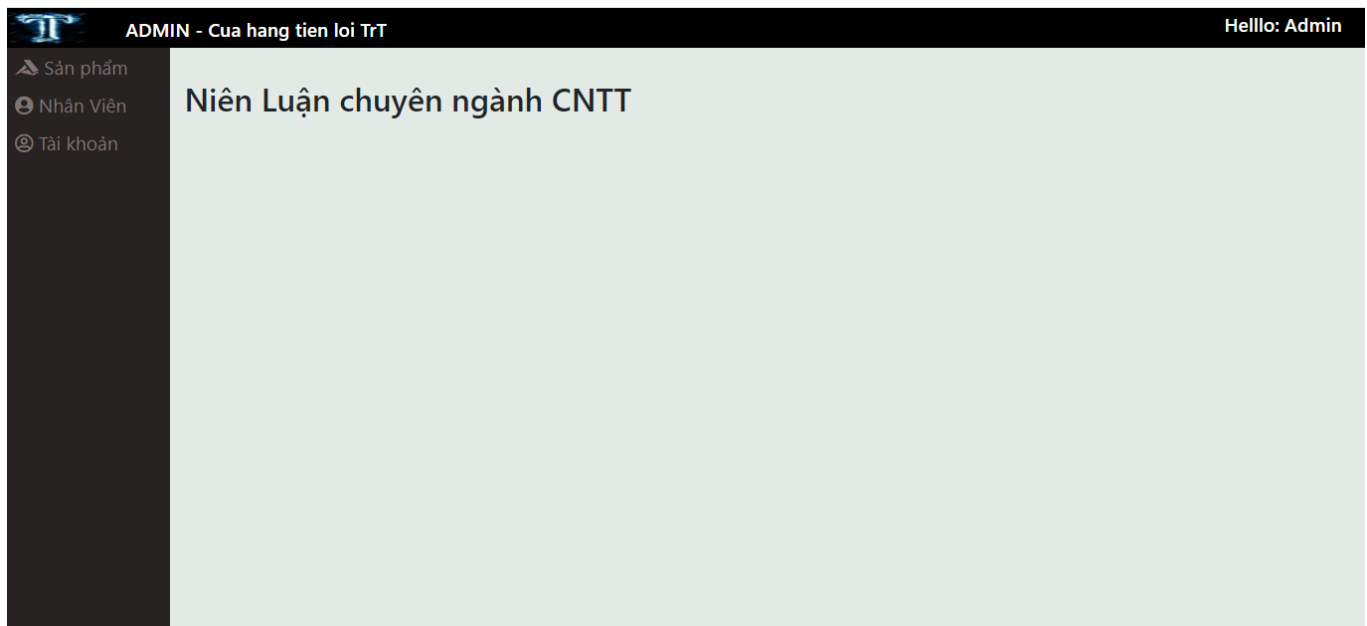
Mật khẩu

**Đăng nhập**

**Hình 3.9** Hình giao diện trang đăng nhập

Người dùng đăng nhập bằng tài khoản nhân viên hoặc admin để đến chức năng tương ứng.

### 3.4.5. Trang Admin



**Hình 3.10** Hình giao diện Trang Admin

Người dùng đăng nhập vào bằng tài khoản admin vào trang để quản lý sản phẩm, danh mục, nhân viên, tài khoản.

### 3.4.6. Trang Thanh toán



**Hình 3.11** Hình giao diện trang thanh toán

Nhân viên chọn sản phẩm của khách hàng mang đến thêm vào giỏ hàng sau đó nhấn thanh toán thêm hóa đơn mới và thu tiền.

### 3.4.7. Trang Quản lý sản phẩm

<div>Sản phẩm</div> <div>Nhân Viên</div> <div>Tài khoản</div>	Danh Sách Sản Phẩm						
	Hình ảnh	Tên sản phẩm	Giá	Loại	Nhà sản xuất	Xóa	Sửa
		Bàn chải đánh răng	12000	1	abc	Xóa	Sửa
		Thớt	79000	1	abc	Xóa	Sửa
		Nước rửa chén	24000	1	abc	Xóa	Sửa
		Dao Nhật	79000	1	abc	Xóa	Sửa
							

**Hình 3.12** Hình giao diện Quản lý sản phẩm  
Chức năng của admin vào để quản lý các sản phẩm.




### 3.4.8. Trang Quản lý nhân viên

<div>Sản phẩm</div> <div>Nhân Viên</div> <div>Danh Sách</div> <div>Thêm</div> <div>Tài khoản</div>	Danh sách nhân viên					
	Tên nhân viên	Địa chỉ	Sdt	Xóa	Sửa	Thêm tài khoản
	Nguyễn Văn A	307/8 đường 3/2 Hưng Lợi, Ninh Kiều, Cần Thơ	337337337	Xóa	Sửa	Thêm tài khoản
	Lý Thị D	BL	1233	Xóa	Sửa	Thêm tài khoản
	Tuan	307	337698899	Xóa	Sửa	Thêm tài khoản
	Tuan	456	337698899	Xóa	Sửa	Thêm tài khoản

**Hình 3.13** Hình giao diện Quản lý nhân viên  
Admin vào trang Quản lý nhân viên để thực hiện các chức năng như: xem nhân viên, sửa, xóa nhân viên hay thêm tài khoản cho nhân viên đó.



### 3.4.9. Trang Quản lý tài khoản

 Sản phẩm  Nhân Viên  Tài khoản	Danh sách Tài khoản				
	Tài khoản	Mat khau	Ma NV	Xóa	Them tai khoan
	12344456	12345	1	Xóa	Them tai khoan
	337698899	cntt2020	1	Xóa	Them tai khoan
	912299461	t123123	1	Xóa	Them tai khoan

**Hình 3.14** Hình giao diện Quản lý tài khoản

Chức năng giúp admin quản lý các tài khoản của nhân viên.

## CHƯƠNG 4: KẾT LUẬN

### 4.1. Kết quả đạt được

➤ **Về mặt kiến thức:**

- Hiểu được thế nào là lập trình website với framework Laravel
- Nâng cao khả năng phân tích và thiết kế một hệ thống
- Bổ sung kiến thức về quản trị cơ sở dữ liệu như kỹ năng lập trình
- Hiểu được và áp dụng được mô hình tuyệt vời MVC.

➤ **Về mặt thực tiễn:**

- Phát triển khả năng tư duy, sáng tạo, tự học và giải quyết vấn đề.
- Rút ra được kinh nghiệm trong phân chia thời gian tiến hành dự án.

### 4.2. Hướng phát triển

Hiện tại hệ thống chỉ phục vụ cho một cửa hàng riêng lẻ, chưa nối kết được chuỗi các cửa hàng. Hệ thống có thể phát triển lên đặt CSDL ở một máy server nào đó và thiết kế lại ứng dụng truy cập server đó dùng chung cho chuỗi các cửa hàng tiện ích.

## TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] TS.Trương Quốc Định, Th.S.Phan Tấn Tài, *Giáo trình Phân tích Thiết kế Hệ thống thông tin*, 2005.
- [2] Các video hướng dẫn của kênh youtube Trung Tâm Đào Tạo Tin Học Khoa Phạm(<https://www.youtube.com/playlist?list=PLZrVYRai0riQ-K705397wDnlhhWu-gAUh>).
- [3] Các tài liệu ở trang web: <https://www.w3schools.com/>.